

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số 321/2018/HSPT
Ngày 11-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Thẩm phán:
1. Ông Nguyễn Tấn Đức
2. Ông Trịnh Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đình Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 301/2018/TLPT-HS, ngày 10/9/2018 đối với bị cáo Đỗ Trọng D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2018/HSST, ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đỗ Trọng D - sinh năm 1969, tại tỉnh Phú Yên.

Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ T và bà Trần Thị M; bị cáo có vợ là Trần Thị L (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Đức K (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Huy V, sinh năm 1956 (là cha đẻ); trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 14/02/2018, Đỗ Trọng D (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô tải biển số 57M-13yy, tải trọng 500kg lưu thông theo

hướng Khánh Hòa đi Đắk Lắk. Khi đi đến Km 95 + 950m quốc lộ 26 thuộc thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì xe ô tô của D bị tắt máy không tiếp tục di chuyển được. Lúc này, D cùng Đỗ Phi H (là con trai của D đi cùng trên xe) kiểm tra thì phát hiện bình ắc quy của xe ô tô bị hư nên D tháo bình ắc quy ra khỏi xe và đi bộ đến cửa hàng của bà Lê Thị Thu D, trú tại thôn A1, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để hỏi mua bình ắc quy mới nhưng không có, do đó D quay về xe ô tô và cùng H lắp lại bình ắc quy cũ cho xe. Trong thời gian xe ô tô bị hư hỏng dừng trên đường, D không có bất cứ tín hiệu cảnh báo nguy hiểm nào cho người và phương tiện tham gia giao thông biết. Cùng lúc này, Nguyễn Đức K (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 47F1 – 278.xx có dung tích 124cm³, lưu thông cùng chiều với xe ô tô tải 57M-13yy, do thiếu chú ý quan sát nên đã đâm vào phía sau xe ô tô của D. Hậu quả Nguyễn Đức K tử vong, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên Km 95 + 950m quốc lộ 26 thuộc thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là đoạn đường thẳng có mặt đường rộng 13m được trải bê tông nhựa bằng phẳng, ở giữa mặt đường kẻ hai vạch sơn liền màu vàng chia mặt đường thành hai phần đường. Ở giữa mỗi phần đường có vạch sơn màu trắng đứt quãng chia mỗi phần đường thành hai làn đường, một làn đường cho xe cơ giới, một làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Chọn mép đường bên phải theo hướng Khánh Hòa đi Đắk Lắk làm mép đường chuẩn cho các số đo đến các dấu vết và phương tiện có liên quan.

Quá trình khám nghiệm, đo từ tâm đầu trục sau bên phải xe ô tô tải biển số 57M-13yy đến trụ điện số 43 là 20m25 (điểm làm mốc), thể hiện:

- Sau tai nạn xe mô tô biển số 47F1-278.xx dừng lại trên mặt đường nhựa phần đường bên phải theo hướng Khánh Hòa đi Đắk Lắk, đầu xe hướng về Đắk Lắk, đuôi xe hướng về Khánh Hòa. Tâm trục trước bên phải của xe đo đến tâm trục sau bên phải xe ô tô tải biển số 57M-13yy là 1m40 và đo vào mép đường chuẩn là 3m10, tâm trục sau bên phải của xe đo vào mép đường chuẩn là 3m63.

- Xe ô tô tải biển số 57M-13yy, sau tai nạn thì xe dừng lại trên mặt đường nhựa phần đường bên phải theo hướng Khánh Hòa đi Đắk Lắk. Đầu xe tải hướng về Đắk Lắk, đuôi xe hướng về Khánh Hòa. Tâm trục trước bên phải của xe tải đo vào mép đường chuẩn là 2m85, tâm trục sau bên phải của xe đo vào mép đường chuẩn là 2m85.

Điểm va chạm giữa xe mô tô biển số 47F1-278.xx với xe ô tô tải biển số 57M-13yy trên mặt đường nhựa phần đường phải theo hướng Khánh Hòa đi Đắk Lắk. Điểm đụng chiếu vuông góc với mặt đường và đo vào mép đường chuẩn là 3m40; đo đến tâm trục trước bên phải xe mô tô là 0m57 và đo đến tâm trục sau bên phải xe ô tô tải là 1m10.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 107/PY-T.Th ngày 15/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Đức K là do choáng chấn thương/TNGT.

Kết quả xét nghiệm máu của Nguyễn Đức K kết luận: Tại thời điểm xảy ra tai nạn trong người của Nguyễn Đức K có nồng độ cồn Alcohlool.

Tại kết luận định giá tài sản số 26/2018/KL-HĐ992 ngày 19/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ea Kar kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải biển số 57M-13yy là 3.300.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 47F1-278.xx là 15.985.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 19.285.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trọng D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/8/2018 bị cáo Đỗ Trọng D có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Đỗ Trọng D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án mà bản án sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đỗ Trọng D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt dưới khung hình phạt cho bị cáo nhưng không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 14/02/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 57M-13yy lưu thông theo hướng Khánh Hòa đi Đắk Lắk. Khi đi đến Km 95 + 950m quốc lộ 26 thuộc thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì xe ô tô bị tắt máy vì bị hư bình ắc quy, tuy nhiên trong khi xe ô tô bị hỏng thì bị cáo không có bất cứ tín hiệu cảnh báo nào cho người và phương tiện tham gia được biết; vì thế khi anh Nguyễn Đức K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47F1-278.xx lưu thông cùng chiều do thiếu quan sát nên đã đâm vào phía sau xe ô tô, hậu quả làm anh Nguyễn Đức K tử vong. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình, bị cáo đã được đào tạo lái xe và được cấp giấy phép lái xe hạng B2 nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên hành vi của bị cáo đã gián tiếp làm cho anh Nguyễn Đức K tử vong; vì vậy không thể áp dụng chế định án treo đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như: Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện bị cáo đang bị bệnh và trong vụ án bị hại cũng có một phần lỗi. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; do đó, cấp sơ thẩm đã áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Trọng D;

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trọng D 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Trọng D phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A hình sự Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Anh Tuấn